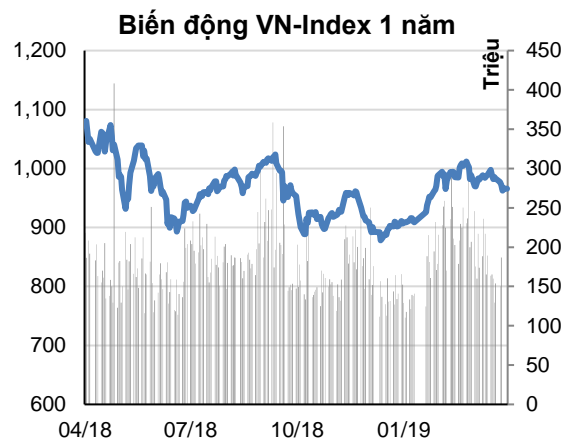


Biến động thị trường

	22/04	1T (%)	3T (%)
VN Index	965	-2.3%	6.5%
GTGD	4,017	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	77	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Nguồn: Bloomberg

Trái phiếu và Hàng hóa

	22/04	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	3.238%	3.178%	3.475%
Lãi suất TPCP 3 năm	3.575%	3.558%	3.738%
Lãi suất TPCP 10 năm	4.777%	4.842%	4.895%
Dầu WTI (USD/thùng)	65.43	59.04	52.57
Vàng (USD/oz)	1,279	1,314	1,285

Nguồn: Bloomberg



Trần Trương Mạnh Hiếu

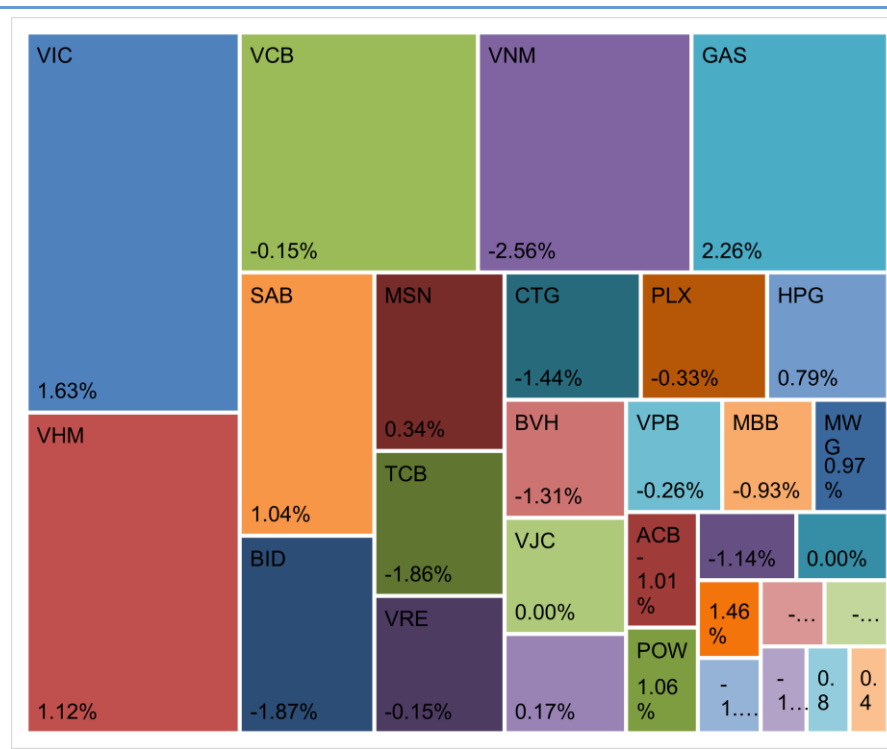
(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1464)
hie.u.ttm@kisvn.vn
www.kisvn.vn

Nhóm dầu khí phá vỡ sự trầm lắng của thị trường

- Thị trường chứng khoán Việt Nam giảm nhẹ ngày hôm qua khi nhà đầu tư tiếp tục cân nhắc kết quả kinh doanh quý 1 và kế hoạch 2019 của các doanh nghiệp niêm yết. Mặc dù mở cửa giảm điểm, VNIndex tăng trở lại vào phiên chiều và đóng cửa ở mức 965.86 điểm (giảm 0.04% so với phiên trước). Giá trị giao dịch tăng mạnh 88% lên 4,017 tỷ đồng nhờ vào 1,547 tỷ đồng giao dịch thỏa thuận, trong đó 2/3 được đóng góp bởi giao dịch của cổ phiếu HNG. Trên sàn Hà Nội, chỉ số HNXIndex giảm 0.24% còn 105.63 điểm.
- Với mùa đại hội cổ đông 2019 đang đi qua, dữ liệu tổng hợp bởi StoxPlus cho thấy cổ đông đã chấp thuận kế hoạch 2019 của 1/3 các công ty niêm yết trên HOSE, theo đó tổng lợi nhuận trước thuế được kỳ vọng giảm trong năm nay. Thực tế, các số liệu kinh doanh 1Q2019 đầu tiên được công bố cho thấy tăng trưởng chậm lại, còn 16% n/n so với 37% n/n của 1Q2018 và 49% n/n của 1Q2017.
- Ở mặt tích cực, các cổ phiếu dầu khí đi ngược thị trường ngày hôm qua khi giá dầu thô leo lên mức cao nhất trong 6 tháng theo sau quyết định của Mỹ sẽ không gia hạn danh sách các nước được loại trừ liên quan đến cấm vận Iran bao gồm Trung Quốc, Hy Lạp, Ấn Độ, Nhật, Hàn Quốc, Đài Loan và Thổ Nhĩ Kỳ khi hết hạn vào ngày 02 tháng Năm. Cụ thể, GAS tăng 2.26%, PVD 1.60% và PVS 2.24%.
- Việc đảo chiều trong phiên của VIC (tăng 1.63%) và VHM (1.12%) cũng đóng góp 2.77 điểm, giúp VNIndex hạ bớt số điểm giảm.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng 77 tỷ đồng trên HOSE. Trong đó, HPG, CTD và MSN được mua nhiều nhất với giá trị ròng tương ứng là 33 tỷ đồng, 22 tỷ và 21 tỷ.

Nhận định thị trường: Với khối lượng giao dịch đang cạn dần, chúng tôi kỳ vọng thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục giao dịch trầm lắng ngày hôm nay.

Bản đồ giao dịch



Thống kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	965	-0.35	0.0%	SL CP tăng giá	102
KLGD ('000 cổ phiếu)	216,344	109,368	102.2%	SL CP giảm giá	195
GTGD (tỷ VND)	4,017	1,877	87.7%	SL CP không đổi	80

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VIC	111,900	1,800	1.75
GAS	108,600	2,400	1.40
VHM	90,000	1,000	1.02
SAB	243,000	2,500	0.49
HPG	31,850	250	0.16

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VNM	129,600	-3,400	-1.804
BID	34,200	-650	-0.677
TCB	23,750	-450	-0.479
CTG	20,500	-300	-0.340
BVH	90,300	-1,200	-0.256

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ROS	31,000	9.09	279.2
VNM	129,600	1.42	183.9
VIC	111,900	0.79	87.6
AAA	17,400	3.63	63.9
MBB	21,400	2.99	63.8

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Nguyên vật liệu	3.5%	-0.05
Dịch vụ tiện ích	2.0%	1.71
Bất động sản	1.1%	2.58
TD không thiết yếu	0.1%	-0.02
Y Tế	0.0%	0.00

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Khác	-1.6%	-0.05
CNTT	-1.2%	-0.12
Tài chính	-1.0%	-2.40
TD thiết yếu	-0.9%	-1.51
Công nghiệp	-0.5%	-0.37

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	105	-0.25	-0.2%	SL CP tăng giá	89
KLGD ('000 cổ phiếu)	31,207	7,537	31.8%	SL CP giảm giá	80
GTGD (tỷ VND)	366	152	70.8%	SL CP không đổi	198

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
PVS	22,800	500	0.12
DGC	37,500	1,500	0.10
TV2	146,000	12,500	0.05
PVI	41,800	1,500	0.05
NTP	37,900	1,200	0.03

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	29,300	-300	-0.37
VCS	64,200	-1,900	-0.06
TNG	20,400	-1,400	-0.05
SLS	44,600	-4,600	-0.03
VCG	26,200	-400	-0.03

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
PVS	22,800	3.25	73.7
ACB	29,300	1.47	39.9
TNG	20,400	1.51	31.2
VGC	18,800	1.55	28.7
TV2	146,000	0.17	24.7

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Năng lượng	1.8%	0.14
TD thiết yếu	1.4%	0.06

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
CNTT	-3.4%	-0.03
Dịch vụ tiện ích	-2.9%	-1.2%
TD không thiết yếu	-1.8%	-4.3%
Y Tế	-1.3%	-2.5%
Nguyên vật liệu	-1.2%	-4.9%

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
HPG	31,850	35.6	2.8	32.9
CTD	119,500	25.5	3.0	22.4
MSN	87,900	22.1	1.3	20.8
VRE	33,850	19.9	7.0	12.9
VHM	90,000	12.1	4.0	8.1

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
DXG	21,850	0.5	15.8	-15.3
VIC	111,900	18.2	32.4	-14.2
SSI	25,200	3.4	15.2	-11.7
HBC	17,350	0.9	5.7	-4.8
VND	15,500	1.8	5.8	-4.0

HNX

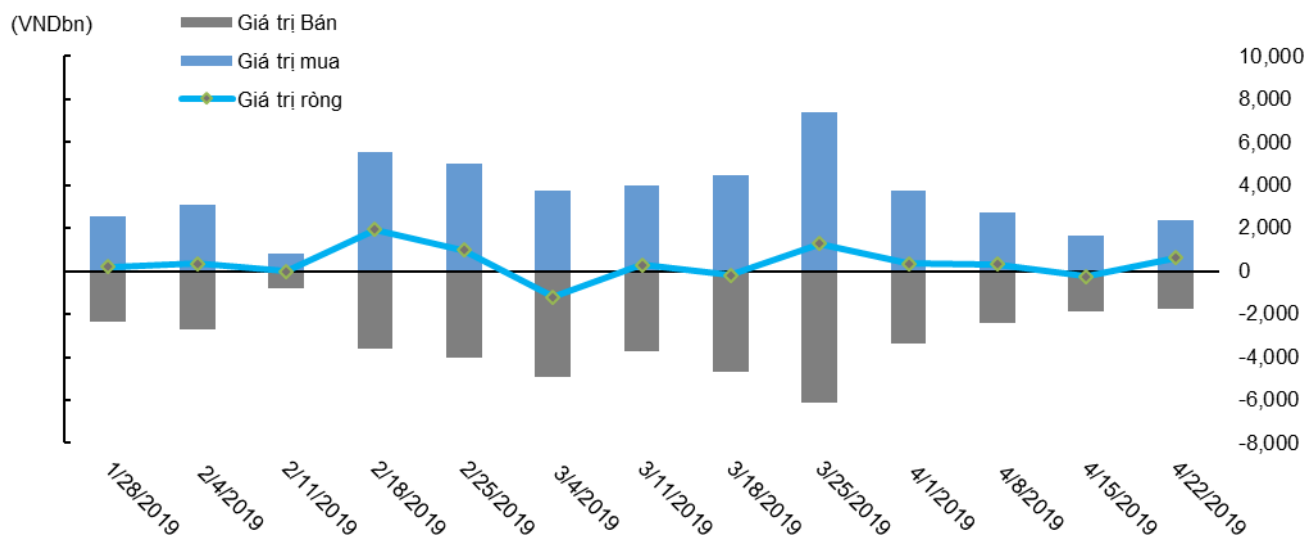
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VGC	18,800	5.0	0.0	5.0
TIG	3,800	0.7	0.0	0.7
TNG	20,400	0.3	0.0	0.3
HMH	11,000	0.1	0.0	0.1
AMV	30,900	0.1	0.0	0.1

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
SHS	11,300	0.0	3.6	-3.6
PVS	22,800	0.0	1.4	-1.4
WCS	179,000	0.2	0.1	0.1
PVC	7,000	0.0	0.2	-0.2
NTP	37,900	0.0	0.2	-0.2

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện
23/04/2019	23/04/2019	BTV	Upcom	Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
23/04/2019	16/05/2019	TNB	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,000đ/cp)
23/04/2019	10/05/2019	VJC	HSX	Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2018 (1,000đ/cp)
23/04/2019	23/04/2019	CE1	Upcom	Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
23/04/2019	23/04/2019	HVN	Upcom	Hủy ĐKGD cổ phiếu của Tổng Công ty
23/04/2019	23/04/2019	VHG	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
23/04/2019	23/04/2019	AMV	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
23/04/2019	14/05/2019	UEM	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (900đ/cp)
24/04/2019	08/05/2019	S55	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500đ/cp)
24/04/2019	24/04/2019	EME	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
24/04/2019	30/05/2019	TLG	HSX	ĐHĐCĐ TN năm tài chính 2018, tạm ứng cổ tức đợt 1/2018 (1,000đ/cp)
24/04/2019	24/04/2019	DTT	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
24/04/2019	24/04/2019	SAL	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
24/04/2019	24/04/2019	VC5	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
24/04/2019	23/05/2019	SHP	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
24/04/2019	24/04/2019	PTO	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
24/04/2019	24/04/2019	STK	HSX	Trả cổ tức 2017 (tỷ lệ 100:7), bán ưu đãi (tỷ lệ 10:1)
24/04/2019	24/04/2019	PDR	HSX	Trả cổ tức bằng cp (tỷ lệ 100:23)
24/04/2019	24/04/2019	CMT	Upcom	Giao dịch 8,000,000 cổ phiếu đăng ký giao dịch
24/04/2019	24/04/2019	NOS	Upcom	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
24/04/2019	24/04/2019	BMV	Upcom	Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
24/04/2019	24/04/2019	TQN	Upcom	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
24/04/2019	24/04/2019	NAP	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
25/04/2019	25/04/2019	SSN	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
25/04/2019	25/04/2019	VEC	Upcom	Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
25/04/2019	25/04/2019	VKC	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
25/04/2019	09/05/2019	FUCTVGF1	HSX	Trả cổ tức 2018 (2,000đ/cp)
25/04/2019	25/04/2019	MLC	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
25/04/2019	25/04/2019	PTX	Upcom	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 50%)
25/04/2019	25/04/2019	CGP	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
25/04/2019	10/05/2019	PRC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500đ/cp)
25/04/2019	23/05/2019	SDK	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (6,000đ/cp)
25/04/2019	03/06/2019	MNB	Upcom	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2019, trả cổ tức bằng tiền mặt (2,500đ/cp)
26/04/2019	16/05/2019	BSD	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (3,000đ/cp)

26/04/2019	26/04/2019	MQN	Upcom	Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
26/04/2019	26/04/2019	DHT	HNX	Thường cp (tỷ lệ 10:1)
26/04/2019	26/04/2019	MSC	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
26/04/2019	21/05/2019	IST	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,800đ/cp)
26/04/2019	26/04/2019	CC1	Upcom	Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
26/04/2019	26/04/2019	NBP	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
26/04/2019	26/04/2019	NSH	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
26/04/2019	26/04/2019	TVU	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
26/04/2019	26/04/2019	YTC	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Liên hệ

Trụ sở chính

Tòa nhà TNR

Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.

ĐT: (+84 28) 3914 8585

Fax: (+84 28) 3821 6899

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

(+84 28) 3914 8585 (x1444)

uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.